

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022

Thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai công tác PCTN năm 2022, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác PCTN; xác định công tác PCTN là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi tham nhũng (nếu có).

- Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các phòng, trung tâm thuộc Sở, tổ chức đoàn thể và công chức, viên chức, người lao động, nhất là trách nhiệm của lãnh đạo Sở và trưởng các phòng, trung tâm thuộc Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN; tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động trong công tác PCTN, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có phẩm chất đạo đức, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Là căn cứ để các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở xây dựng kế hoạch PCTN và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN ở đơn vị mình.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo của Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác PCTN phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp PCTN; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phân công cụ thể các nhiệm vụ, biện pháp PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan trên cơ sở xác định những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực để xây dựng giải pháp PCTN hiệu quả, có tính khả thi; gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra đánh giá kết quả thực hiện công tác PCTN, phát hiện và xử lý kịp thời, kiên quyết đối với công chức, viên chức, người lao động có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, sách nhiễu trong thực thi nhiệm vụ, góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh. Lấy kết quả thực hiện công tác PCTN làm tiêu chí đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động và bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm của các phòng, trung tâm thuộc Sở.

- Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị mình; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN ở từng đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

- Đảng ủy, lãnh đạo Sở thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật PCTN, các văn bản hướng dẫn thi hành và các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Các phòng, trung tâm thuộc Sở có chương trình, kế hoạch thực hiện công tác PCTN ở từng đơn vị có trọng tâm, trọng điểm; xác định cụ thể nội dung, yêu cầu, các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị mình.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, các chương trình, kế hoạch của Sở về công tác PCTN¹; chú trọng công tác phòng ngừa tham nhũng; tăng cường kiểm tra, thanh tra, nhằm phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

¹ Kế hoạch số 19/KH-STP ngày 16/6/2016 của Sở Tư pháp về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 26/5/2017 của Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 26/KH-STP ngày 29/10/2021 của Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 29/10/2021 của Sở Tư pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản của Đảng về công tác PCTN cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh, như: Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản... Đồng thời, tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành, các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN².

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2022, trọng tâm là tập trung thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, nhất là triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án PBGDPL của Quyết định số 1521/QĐ-TTg sau khi được ban hành và các chương trình, kế hoạch PBGDPL của Trung ương, của tỉnh về PCTN; tham mưu tổ chức có hiệu quả “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11” năm 2022... Mặt khác, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các luật mới, văn bản pháp luật về PCTN thông qua các hội nghị phổ biến, tập huấn pháp luật, các hội

² Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Kế hoạch số 8447/KH-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh triển khai Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 06/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 9003/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh triển khai Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế...

thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, Trang thông tin PBGDPL của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở, Bản tin Tư pháp Đắc Lắc, các loại ấn phẩm tuyên truyền pháp luật; phối hợp với các Sở, ngành liên quan nâng cao chất lượng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Lãnh đạo Sở phối hợp với Đảng ủy Sở và ban chấp hành các tổ chức đoàn thể thường xuyên triển khai, quán triệt các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực cho đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động trong cơ quan. Xác định đây là nhiệm vụ có tính chất thường xuyên và xuyên suốt, nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động trong công tác PCTN; gắn công tác PCTN với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhất là Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về hoạt tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”*.

3. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và theo dõi thi hành pháp luật

3.1. Xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL: Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng thẩm định, góp ý dự thảo văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi, dễ tiếp cận và phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là cơ chế, pháp luật về PCTN. Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền và rà soát văn bản QPPL về PCTN, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, kịp thời xử lý các văn bản không phù hợp quy định pháp luật, tình hình thực tế địa phương; gắn với thường xuyên đôn đốc các sở, ngành tham mưu xử lý dứt điểm các văn bản QPPL không phù hợp được phát hiện qua kiểm tra, rà soát.

3.2. Theo dõi thi hành pháp luật: Chú trọng tổ chức hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (khảo sát, kiểm tra, thu thập thông tin...) theo lĩnh vực trọng tâm liên ngành và trọng tâm của tỉnh, nhất là theo dõi thi hành pháp luật về PCTN, những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

4. Thực hiện đồng bộ biện pháp phòng ngừa tham nhũng

4.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động: Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan theo quy định của Luật PCTN và pháp luật khác có liên quan, nhất là các quy định về quyền lợi của công chức, viên chức, người lao động; bố trí, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử và các nội dung khác mà pháp luật quy định phải công khai. Mặt khác, thực hiện nghiêm túc quy định về dân chủ trong hoạt động

của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của ngành Tư pháp³; công khai, minh bạch bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Ban hành và thực hiện Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; thường xuyên rà soát các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, kịp thời ban hành mới hoặc điều chỉnh những quy định không phù hợp. Công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kết quả thực hiện; tạo điều kiện để công chức, viên chức, người lao động tham gia giám sát việc thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, nhất là Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi của công chức, viên chức, người lao động. Chỉ đạo các đơn vị và từng công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu hành chính và sử dụng tài sản, trang thiết bị phục vụ công tác được giao...

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Thường xuyên triển khai quán triệt đến lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở và từng đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về quy tắc ứng xử, chuẩn mực xử sự, những việc phải làm, những việc không được làm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội theo Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều Đảng viên không được làm, Luật PCTN, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích, việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; gắn với thực hiện tốt Quy định số 10-QĐi/TU ngày 11/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc đối với cán bộ, đảng viên (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 534-QĐ/TU ngày 12/4/2017), Quyết định số 52/QĐ-STP ngày 08/10/2012 của Đảng ủy Sở quy định chuẩn mực đạo đức đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ và cơ quan Sở Tư pháp và Quy chế tổ chức, hoạt động của Sở Tư pháp.

4.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Thường xuyên rà soát, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người giữ chức vụ,

³ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 08/2007/QĐ-BTP ngày 16/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy tắc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của ngành Tư pháp.

quyền hạn cũng như công chức, viên chức thuộc diện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Quyết định số 1277/QĐ-BTP ngày 09/7/2008 của Bộ Tư pháp ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp, Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.

4.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- *Cải cách hành chính:* Ban hành và thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở năm 2022. Thực hiện tốt Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được UBND tỉnh công bố; thường xuyên khảo sát, đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực tư pháp, phát hiện và khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của ngành và của Sở.

- *Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:* Ban hành và thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022, Kế hoạch áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2022. Tiếp tục chú trọng hiện đại hóa hoạt động công vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số theo định hướng, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Tư pháp đối với các lĩnh vực công tác Tư pháp. Thực hiện đúng quy định việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn, các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

4.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, nhất là việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chỉ thị số 33-CT/TW; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập (nếu có).

5. Thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng

5.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra: Thường xuyên có kế hoạch kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, nhất là người có chức vụ, người trực tiếp giải quyết công việc với công dân, tổ chức, nhằm ngăn ngừa và phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực. Xác định trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý khi để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị để xử lý theo quy định

(nếu có). Chỉ đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở chủ động thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN.

5.2. Công tác thanh tra: Tổ chức thanh tra hành chính về trách nhiệm của trưởng đơn vị thuộc Sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Tăng cường thanh tra chuyên ngành các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; thành lập đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác Tư pháp hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN. Các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật.

5.3. Tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời, triệt để các phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan đến công chức, viên chức, người lao động của Sở (nếu có). Đồng thời, tiếp tục thực hiện các văn bản của Sở về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng⁴. Bảo vệ người phản ánh, tố cáo, kịp thời động viên, khen thưởng người phản ánh, tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng đúng quy định⁵.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, trung tâm thuộc Sở căn cứ các nội dung tại Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, các Phòng Công chứng số 1, số 2 và số 3 có trách nhiệm:

⁴ Quyết định số 108/QĐ-STP ngày 02/12/2019 của Sở Tư pháp ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm phối hợp tham mưu, giải quyết vụ việc khiếu kiện hành chính tại Sở Tư pháp; Quyết định số 109/QĐ-STP ngày 02/12/2019 của Sở Tư pháp ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở Tư pháp; Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 26/01/2015 của Sở Tư pháp về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

⁵ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 15/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2022 của đơn vị mình, gửi về Sở Tư pháp trước ngày 31/01/2022.

- Thống kê, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác PCTN trước ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo (nội dung, hình thức, thời kỳ lấy số liệu báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN), báo cáo chuyên đề, đột xuất theo chỉ đạo của lãnh đạo Sở.

3. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật tham mưu thực hiện các nội dung nêu tại mục 2 Phần II Kế hoạch này; hướng dẫn các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN.

4. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL tham mưu thực hiện các nội dung tại khoản 3.1 mục 3 Phần II Kế hoạch này.

5. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật tham mưu thực hiện các nội dung tại khoản 3.2 mục 3 Phần II Kế hoạch này.

6. Văn phòng Sở tham mưu thực hiện các nội dung tại mục 4, khoản 5.1 mục 5 Phần II Kế hoạch này; tiếp nhận, xử lý thông tin Đường dây nóng liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra của Sở.

7. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các nội dung tại khoản 5.2, khoản 5.3 mục 5 Phần II Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đề xuất những nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo và xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác PCTN năm 2022 của Sở Tư pháp, trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các phòng, trung tâm thuộc Sở báo cáo lãnh đạo Sở để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy Sở; GD, PGD Sở;
- BCH các tổ chức đoàn thể;
- Các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTR.

GIÁM ĐỐC

Phan Thị Hồng Thắm.